TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 373/2019/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trương Văn C, sinh năm 1993. Trú tại: ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Chị Chặc Kim P, sinh năm 1996. Trú tại: Ấp 3, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 16/5/2019 Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành, các bên thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của các bên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn C và chị Chặc Kim P.

- Về con chung: Giao cháu Trương Khánh V, sinh ngày 11/9/2014 cho chị Chặc Kim P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời anh Trương Văn C không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Trương Văn C.

Vì quyền lợi của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh C và chị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh C và chị P cam kết không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Trương Văn C và chị Chặc Kim P phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh Trương Văn C đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0006688 ngày 16/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Anh Trương Văn C và chị Chặc Kim P đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơ inhận:
- Các đương sự;
- VKS ND huyện Trảng Bom;
- UBND xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (số 42, quyển số 01/2015);
- Chi cục THADS huyệnTrảngBom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

BÙI BÁ DIỄN

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).